

NỮ PHẬT TỬ VISAKHA

Visakha là một nữ hộ pháp đắc lực, đại phước và giàu có bậc nhất ở thành Xá-vệ vào thời Đức Phật. Nàng có một sắc đẹp thiên phú với năm quý tướng như mái tóc dài đen huyền, răng trắng trong như ngọc, miệng khả ái đỏ như son, da hồng thắm mịn màng và dáng người thanh thoát đài cát. Đây là phước báu nhờ vào nhiều thiện nghiệp nàng đã gieo trồng từ nhiều kiếp và trong hiện kiếp này.

Lúc bảy tuổi, nàng có đại nhân duyên được diện kiến Phật, đánh lễ cúng dường, nghe pháp và chứng quả Tu-đà-hoàn (pháp nhãn thanh tịnh). Đến tuổi trưởng thành, nàng được gả cho công tử Punnavaddhana quyền quý và sau đó hạ sanh được mười cô con gái mỹ miều và mười cậu con trai khôi ngô tuấn tú. Là một Phật tử thuần thành, đức hạnh và tài năng, nàng đã giáo dục các con đều thành tài, ngoan hiền và hiếu thảo. Dù là vợ của một công tử giàu có và đầy quyền vị, nhưng nàng không kên kiệu ra vẻ ta đây mà trái lại rất từ tâm thương tất cả, không kể thân sơ. Tình thương ấy còn trải rộng đến cả loài vật. Như một hôm, nàng nghe tin con ngựa cái ở sau nhà sắp đẻ, nàng tức khắc cùng các nữ tỳ đốt đuốc ra tận chuồng ngựa và hết lòng chăm sóc ngựa cho đến khi nó đẻ xong mới đi ngủ.

Nàng cũng luôn nhớ lời Phật dạy rằng sự giàu có mà mình có hôm nay là do quá khứ biết làm phước, nên nàng thường sử dụng tài vật như những phương tiện để cúng dường, bố thí, sẵn sàng phục vụ công ích xã hội và Tam bảo. Rất nhiều chuyện về những oai nghi tế hạnh của nàng, về nàng dâu Phật tử cảm hóa cha chồng ngoại đạo, về hạnh đối xử bình đẳng với các giai cấp thấp hơn nàng, về những gương nội thí và ngoại thí rộng rãi của nàng. Nơi đây, xin kể một chuyện nhỏ về hạnh bố thí của Visakha mà lịch sử Phật giáo đã ghi lại như sau:

Visakha thường đi chùa mỗi sáng và chiều. Mỗi khi đến chùa, nàng đều mang theo thức ăn hoặc nước uống để cúng dường Phật và chư tăng. Một lần, nàng Visakha ghé chùa lễ Phật và cô thị tỳ bỏ quên chiếc áo quý giá của nàng tại chùa. Nàng dặn thị nữ nếu quý thầy cất áo giùm rồi thì đừng lấy về, vì nàng kính trọng chư Tăng, nàng không dám mặc món đồ mà chư Tăng đã đựng đến. Nhưng tôn giả A-nan vẫn khư khư trả lại. Cô thị nữ về khóc thưa rằng chiếc áo ấy đắt giá hơn sinh mạng của cô thị tỳ, cả gia đình và giòng họ nhà cô mà cô bỏ quên, khiến cô chủ không mặc. Cô rất hối hận về việc này.

Nhưng Visakha nói rằng chiếc áo hay nữ trang tuy quý giá nhưng nó đâu quý bằng sinh mạng của cô thị tỳ. Nó mất, ta có thể làm mới hoặc đôi khi còn tìm lại được. Nhưng sinh mạng của cô thị tỳ, một khi đã mất, thì không thể làm mới hoặc tìm lại được.

Visakha nói tiếp rằng ánh sáng chánh pháp đã giúp cho cô thấy rằng mạng sống con người là vật có giá trị tuyệt đối, không thể lấy ngoại vật so sánh. Hơn nữa, cô thị tỳ là người tin yêu, giỏi dẫn, đảm đang, thành thật và có nhiều đức tánh cao đẹp đáng quý. Sự lầm lỗi nhỏ mọn này, nếu đem so với những đức tánh cao đẹp của cô thì quả thật không đáng để bận lòng. Khi nghe những lời tha thứ từ tôn ấy, cô thị tỳ rơi nước mắt cảm động và vô vàn biết ơn cô chủ tốt bụng.

Sau đó, Visakha quyết định đem bán chiếc áo ấy để lấy tiền làm phước thiện. Nhưng không ai có đủ tiền để mua. Nàng phải xuất tiền mua lại áo với giá chín triệu nén vàng. Với số tiền này, chỉ đủ cho chi phí cất được một ngôi đại tinh xá mới. Nàng phải thêm chín triệu nữa để Đức Phật và chư Tăng tổ chức lễ khánh thành. Vị trí ngôi chùa nằm về hướng đông của Kỳ viên tịnh xá nên được mang tên là Pubbarama (Đông phương tự). Đức Thế Tôn đã từng an cư kiết hạ tại đây sáu lần.

Sự đối xử của nàng thật bao dung. Nàng không trách người nữ tỳ của mình đã bỏ quên chiếc áo đẹp nhất của mình. Trái lại nàng còn cảm ơn và chia phần công đức đến người nữ tỳ ấy, vì cô ta đã tạo cơ hội cho nàng kiến lập được một đại tinh xá tốt đẹp Pubbarama để cúng dường đức Phật và chư Tăng. Công đức của nàng vang xa như hương thơm theo gió. Hai giới xuất gia và tại gia đều gọi nàng là Đại tín nữ hào hiệp.

Với đức độ bao dung, phẩm hạnh trang nghiêm, đạo tâm đồng mãnh, nàng được xem như một phụ nữ đầy phẩm hạnh. Nàng Visakha đã làm tròn vai trò của một người con ngoan đối với cha mẹ ruột, dâu thảo đối với cha mẹ chồng, vợ hiền đối chồng, mẹ tốt đối với các con và một nữ phật tử thuần thành, hộ pháp đắc lực đối với Tam bảo.

Thật là một tấm gương sáng đáng cho chúng ta quy ngưỡng và học hỏi.

Ngày 4/06/2009
Thích Nữ Giới Hương